

Bản án số: 18/2025/HSST

Ngày: 10-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi.

Bà Dương Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Lan- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST- HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Xuân T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2000 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 91 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C và bà Đặng Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 03/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Sơn Trà, Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Võ Thị Ngọc V, Sinh năm: 2003. Nơi thường trú: Khố phố Tứ Câu, phường Đ, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện tại: Số 71 đường P, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Như T, sinh năm; 1985. Nơi cư trú: Số 04 đường Đ, tổ 43, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Đinh Công C, Sinh năm: 2000. Nơi thường trú: Xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Chỗ ở hiện tại: Số 217 đường P, phường T, quận T1, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 03/10/2024, Tổ công tác Công an quận Sơn Trà đang tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn quận Sơn Trà. Khi đến trước số nhà 74 đường Võ Văn Kiệt, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà tổ công tác phát hiện một thanh niên điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu xám, BKS: 92CA- 102.76 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng phương tiện kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong ống quần bên trái bị cáo đang mặc có 01 gói thuốc hiệu Craven, bên trong có chứa 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4)cm có chứa 07 viên nén, màu xám, hình tam giác, trên bề mặt có chữ “S” nghi là ma túy thuốc lắc và 02 (hai) gói ni lông kích thước khoảng (7x4)cm bên trong đều có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy Ketamine. Bị cáo thừa nhận trong các gói ni lông trên là ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine do bị cáo mua và cất giấu để bán lại kiếm tiền lời nhưng chưa kịp bán thì đã bị bắt. Lực lượng Công an tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của pháp luật.

* Tang vật tạm giữ:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4)cm có chứa 07 viên nén, màu xám, hình tam giác, trên bề mặt có chữ “S” nghi là ma túy thuốc lắc;

- 02 gói ni lông kích thước khoảng (7x4)cm bên trong đều có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy Ketamine;

- 01 vỏ bao gói thuốc hiệu Craven;

- 01 xe mô tô hiệu Vision, màu xám, BKS: 92CA-102.76;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, IMEI: 358034163526194, gắn sim số: 0908509103 của bị cáo, sử dụng để liên lạc mua và bán ma túy.

Lực lượng Công an tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại tổ 91, phường A, quận S thu giữ:

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Xuân T.

* **Qua điều tra xác định:**

Từ khoảng tháng 07/2024, do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Qua điều tra, bị cáo đã nhiều lần liên hệ

với một người đàn ông tên “Đen” (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy về bán cho Huỳnh Như T 02 lần, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 07/2024, T liên hệ qua số điện thoại 0908.509.103 của bị cáo để hỏi mua 03 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 Ketamine với giá 3.900.000đồng. Bị cáo giao ma túy trực tiếp cho T tại quán Bar TopTV trên đường 2/9, quận Hải Châu, TP.Đà Nẵng. Sau đó T sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng giữa tháng 9/2024, T tiếp tục liên hệ qua số điện thoại 0908.509.103 của bị cáo để hỏi mua 03 viên thuốc lắc và nửa hộp 5 Ketamine với giá 3.900.000đồng. Bị cáo giao ma túy trực tiếp cho T tại quán Karaoke 212 trên đường Trần Hưng Đạo, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng. Sau đó T sử dụng hết.

Ngoài ra, vào ngày 03/10/2024, bị cáo liên hệ với một người tên “Đen” để mua 07 viên ma túy thuốc lắc và 01 hộp 5 ma túy Ketamine với số tiền 9.000.000đồng và hẹn sau khi bán được sẽ trả tiền thì “Đen” đồng ý và nói bị cáo đến hẻm của đường Trần Duy Chiến, quận Sơn Trà, quận Sơn Trà (Bị cáo không nhớ địa chỉ cụ thể). Sau khi lấy được ma túy như đã thỏa thuận được chứa trong gói thuốc Craven từ “Đen” thì bị cáo cất giấu ở bên trong ống quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô hiệu Vision, màu xám, BKS: 92CA-102.76 đi đến trước số nhà 74 đường Võ Văn Kiệt, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo cất giấu số ma túy trên nhằm mục đích bán lại kiếm tiền lời nhưng chưa kịp bán đã bị bắt.

Kết quả test ma túy:

- Bị cáo Phạm Xuân T “dương tính” với chất ma túy tổng hợp. Huỳnh Như T “âm tính” với chất ma túy trong cơ thể.

Kết quả kiểm tra điện thoại của bị cáo Phạm Xuân T: Không có nội dung liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 831/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng kết luận:

- 07 viên nén màu xám, hình tam giác trên bề mặt tam giác có ký hiệu chữ “S” chứa trong 01 gói ni lông kích thước (7x4)cm ký hiệu T1 là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu T1: 2,765 gam;

- Tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói ni lông kích thước (7x4)cm ký hiệu T2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu T2: 3,276 gam.

Căn cứ Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015:

$$(2.765/5) \times 100\% + (3.276/20) \times 100\% = 71.68\%$$

Hành vi cất giấu 2,765 gam ma túy loại MDMA và 3,276 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích bán kiếm lời, tỷ lệ hai chất ma túy bị cáo tàng trữ nhỏ hơn 100%, nên không đủ định lượng tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS (có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này).

Tại bản cáo trạng số: 07/CT- VKS- ST ngày 02/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt Phạm Xuân T từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

Do không xác định được tài sản của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, IMEI: 358034163526194, gắn sim số: 0908509103 tạm giữ của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 vỏ bao gói thuốc hiệu Craven tạm giữ của bị cáo. Đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không sử dụng được nên đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

- Trả một căn cước công dân cho bị cáo Phạm Xuân T.

- Truy thu số tiền 7.800.000 đồng do bán trái phép chất ma túy mà có của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Phạm Xuân T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

- Bị cáo Phạm Xuân T: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Vào ngày 03/10/2024, số nhà 74 đường Võ Văn Kiệt, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, bị cáo tàng trữ trong người 2,765 gam ma túy loại MDMA, 3,276 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy cho người khác nhưng chưa kịp bán đã bị Tổ công tác Công an quận Sơn Trà phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 7/2024 đến giữa tháng 9/2024, trên địa bàn quận Sơn Trà, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Như T với tổng số tiền 7.800.000đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo là thanh niên khỏe mạnh, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý không những xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt do bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự thú những lần phạm tội trước đó, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và lần đầu phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Vision, màu xám, BKS: 92CA-102.76 do chị Võ Thị Ngọc V đứng tên chủ sở hữu, ngày 03/10/2024 bị cáo mượn xe chị V để đi lại, chị V không biết bị cáo sử dụng xe mô tô trên nhằm mục đích đi mua ma túy về bán kiếm lời, Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập đến.

- Đối với phong bì niêm phong đựng mẫu hoàn trả theo Kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 vỏ bao gói thuốc hiệu Craven tạm giữ của bị cáo. Đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không sử dụng được nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

-Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, IMEI: 358034163526194, gắn sim số: 0908509103 tạm giữ của bị cáo. Đây là vật chứng của vụ án, bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Trả một căn cước công dân cho bị cáo Phạm Xuân T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu số tiền 7.800.000đồng do bán trái phép chất ma túy mà có của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2025.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập đến.

- Đối với Huỳnh Như T vào tháng 7 và tháng 9/2024 có hành vi 02 lần mua trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng, tại thời điểm xét nghiệm T cho kết quả âm tính với chất ma túy nên Công an quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng không xử lý hành chính đối với T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng đã xử lý hành chính là đúng quy định.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Án phí HSST bị cáo phải chịu 200.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ Điểm b Khoản 2, 5 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Xuân T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03/10/2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phạm Xuân T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn trả theo Quyết định trưng cầu giám định số 980/QĐ-ĐCSMT ngày 04/10/2024, 01 vỏ thuốc hiệu Craven.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, IMEI: 358034163526194, gắn sim số: 0908509103.

- Trả một căn cước công dân cho bị cáo Phạm Xuân T.

- Truy thu số tiền 7.800.000đồng do bán trái phép chất ma túy mà có của bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Toàn bộ vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2025.

3/ Án phí HSST: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Phạm Xuân T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam khu vực Sơn Trà, Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tô Thị Thy Tuyết

